

ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

BÁO CÁO ĐỀ TÀI CONTINUOUS INTEGRATION TRAVIS CI

Nhóm thực hiện: Họ tên MSSV

1. Nguyễn Thái Hòa 1642019
2. Hà Nguyễn Thái Học 1642021

Dương Tấn Huỳnh Phong
 Nguyễn Xuân Phúc
 1642049
 1642051

Lớp: 16HCB

Môn học: Công cụ kiểm chứng phần mềm

Mục lục

I. GIỚI THIỆU TRAVIS CI	3
II. PHẠM VI HỔ TRỢ	3
1. Hệ điều hành	3
2. Ngôn ngữ lập trình	3
III. CHỨC NĂNG CHÍNH	4
IV. Demo Travis CI	5
1. Integrate Travis CI cho Github	5
2. Integrate Travis CI với Slack	15
3. Automatically deploy cho heroku với Travis CI	18

I. GIỚI THIỆU TRAVIS CI

Travis CI là một CI (continuous integration – tích hợp liên tục) giúp build, chạy unit test, deploy lên server một cách tự động mỗi khi push code mới hoặc tạo pull request.

Travis CI thường được tích hợp chung với GitHub và Heroku để giúp trong việc build, chạy unit test và deploy sau khi build và chạy unit test thành công.

II. PHẠM VI HỔ TRỢ

- 1. Hệ điều hành
 - Ubuntu
 - MacOS
- 2. Ngôn ngữ lập trình
 - Android
 - C/C++
 - C#
 - Elixir
 - Go
 - Ruby
 - Java
 - JavaScript (Node.js only)
 - Objective-C
 - PHP
 - Python
 - Rust
 - Scala
 - Swift
 - Visual Basic

- Perl
- Perl6
- F#
- Clojure
- Crystal
- D
- Dart
- Erlang
- Groovy
- Haskell
- Haxe
- Julia
- Nix
- Smalltalk

III. CHỨC NĂNG CHÍNH

- Build Project
 - Travis CI sẽ build project khi push code mới hoặc tạo pull request.
- Run Unit Test
 - Travis CI sẽ run unit test khi push code mới hoặc tạo pull request.
 - Thông thường sẽ được cài đặt chạy sau khi build thành công.
- Deploy Project
 - Travis CI sẽ deploy project lên host đã được cài đặt sẵn.
- Thông thường sẽ được cài đặt chạy sau khi build và chạy unit test thành công.
 - Cron job
- Travis CI cho phép tạo thời gian biểu (schedule) để chạy tự động một tiến trình nào đó trong một thời gian cụ thể.

- Integration & Notification
- Travis CI cho phép tích hợp vào bên thứ 3 như Slack, GitHub,

Heroku, ... và thông báo kết quả build, chạy unit test đến các bên thứ 3.

IV. Demo Travis CI

Demo Travis CI bằng Ruby on Rails.

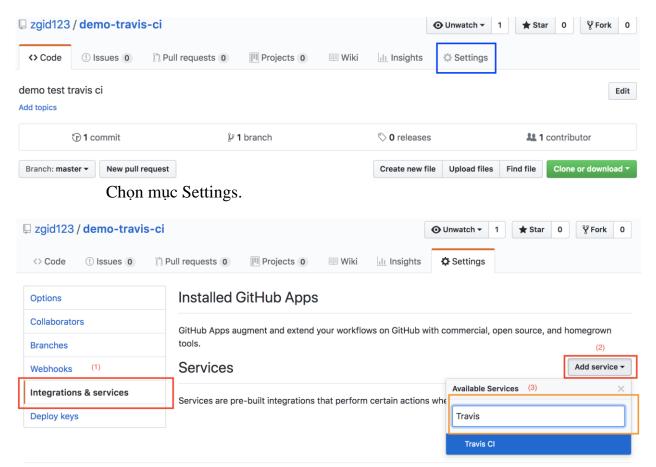
- 1. Integrate Travis CI cho Github
 - Bước 1 − Tạo repository trên Github

Create a new repository

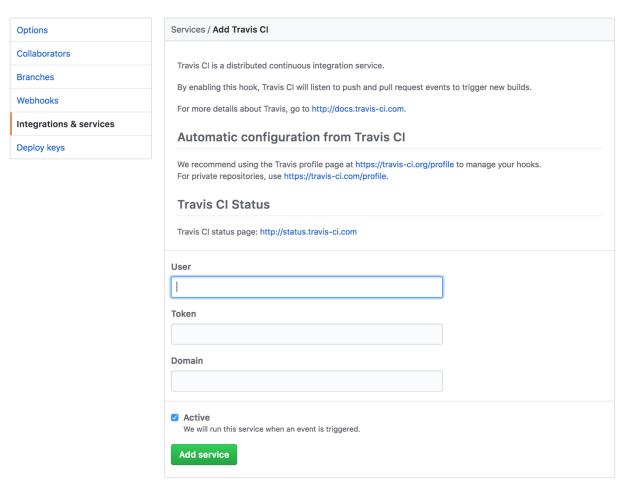
Sau đó push project lên Github.

Create repository

- Bước 2 - Integrate Travis CI cho Github

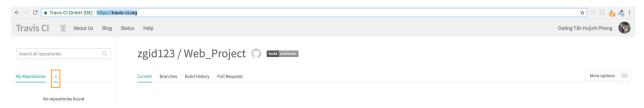


Chọn (1), sau đó chọn (2) và gõ **Travis** vào (3) và chọn kết quả search.

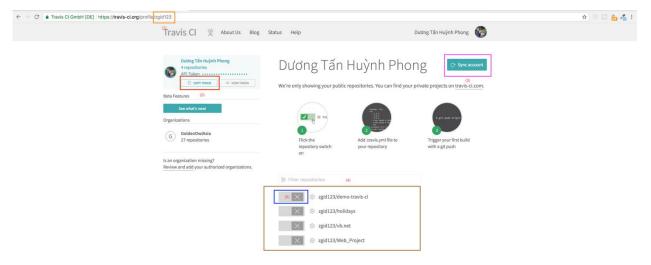


Để lấy **User** và **Token**, thực hiện các bước sau:

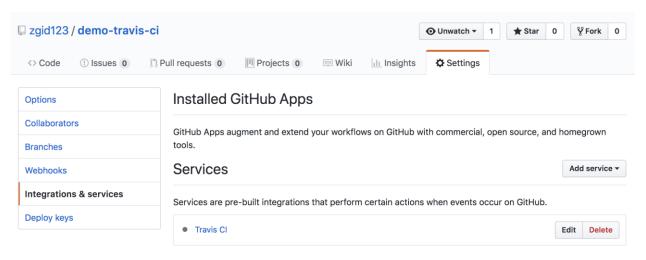
- Vào trang https://travis-ci.org/, đăng nhập tài khoản Travis.
- Chọn **Add New Repository** như hình.



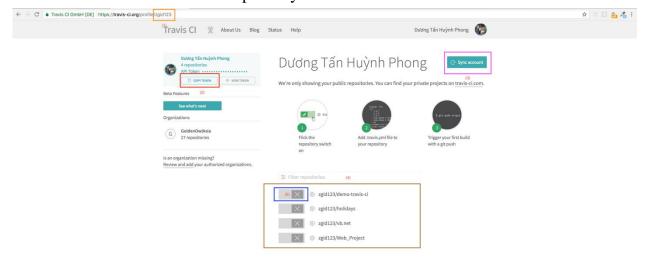
• Giá trị (1) là User, nhấn vào (2) để copy Token.



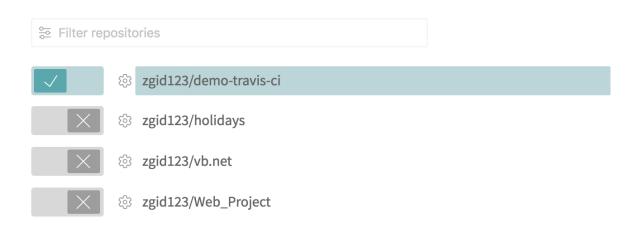
• Điền User và Token vào, sau đó nhấn nút Add service.



- Bước 3 - Enable repository của Github trên Travis CI



(4) là danh sách các repositories của Github, chọn (5) ngay dòng của repository cần integrate với Github.



Lưu ý: Trường hợp nếu chưa thấy repository cần integrate, chọn (3) sau đó reload trang để refresh toàn bộ repositories, nếu vẫn chưa thấy thực hiện lại cho đến khi thấy được repository đó.

 Bước 4 – Config Travis CI cho project và cài đặt unit test và functional testing

Thực hiện các bước sau:

• Tạo file .travis.yml và thêm config sau:

- (i) Language: là ngôn ngữ lập trình project đang sử dụng.
- (ii) Before_install: các lệnh chạy trước khi thực hiện Script.
- (iii) Services: là các dịch vụ chạy kèm, trong ví dụ là postgresql để chạy unit test và functional testing với data của postgresql.
- (iv) Script: là các lệnh chính cần chạy, trong ví dụ gồm *bundle install* build project và *bundle exec rspec* chạy unit test và functional testing.
- (v) Before_script: là các lệnh chạy trước **script** và sau **before_install**.

• Viết unit test

```
describe User do
  let!(:user) { create(:user, :admin) }
 describe '#admin?' do
   subject { user.admin? }
   context 'is admin' do
    it { is_expected.to eq true }
   context 'is not admin' do
     before { user.update(role: User.roles[:vip]) }
     it { is_expected.to eq false }
   end
 end
 describe '#vip?' do
   subject { user.vip? }
   context 'is vip' do
     before { user.update(role: User.roles[:vip]) }
     it { is_expected.to eq true }
   context 'is not vip' do
    it { is_expected.to eq false }
   end
 end
 describe '#user?' do
   subject { user.user? }
   context 'is user' do
     before { user.update(role: User.roles[:user]) }
     it { is_expected.to eq true }
   end
   context 'is not user' do
    it { is_expected.to eq false }
   end
 end
 describe '#short_info' do
   subject { user.short_info }
   it { is_expected.to eq "#{user.email} - #{user.name}" }
 end
end
```

• Viết functional testing

```
RSpec.describe HomeController, type: :controller do
let!(:admin) { create(:user, admin: true, name: 'Hihi') }
let!(:user) { create(:user, admin: false, name: 'Kaka') }

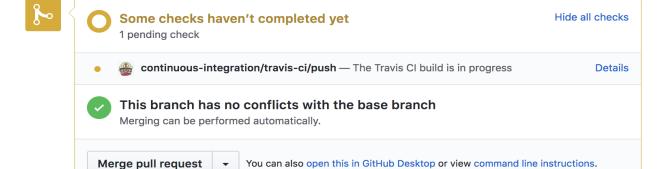
describe '#index' do
    context 'access to index' do
    before do
        get :index
    end

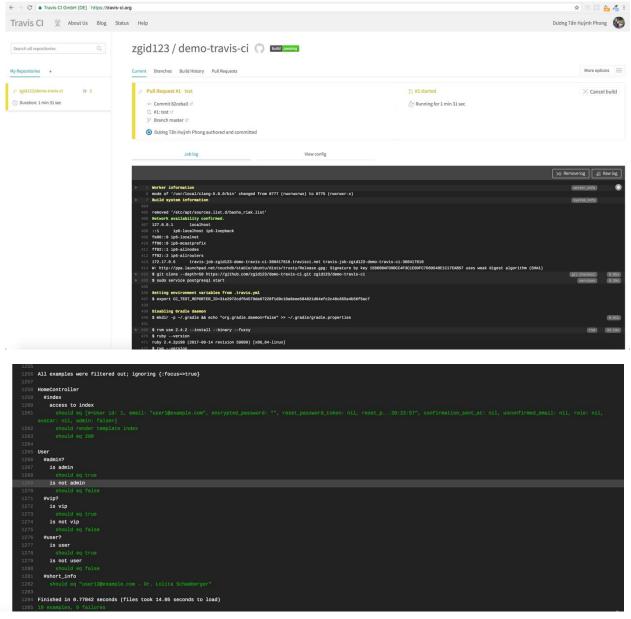
it { expect(assigns(:users)).to eq [admin, user] }
    it { expect(response).to render_template :index }
    it { expect(response.status).to eq 200 }
    end
end
end
```

– Bước 5 − Push code mới lên Github

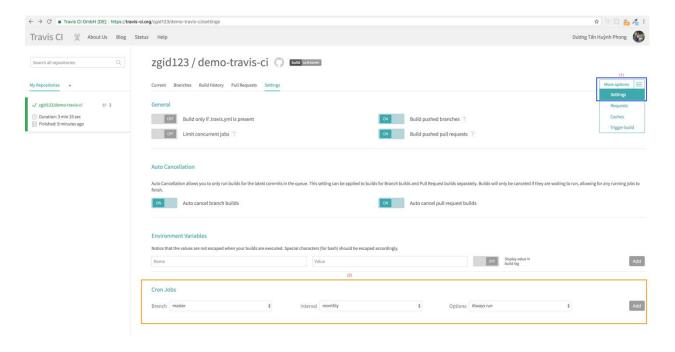
Sau khi thực hiện các bước trên, push code mới lên để Travis CI build project, chạy unit test và functional testing.

Add more commits by pushing to the test branch on zgid123/demo-travis-ci.



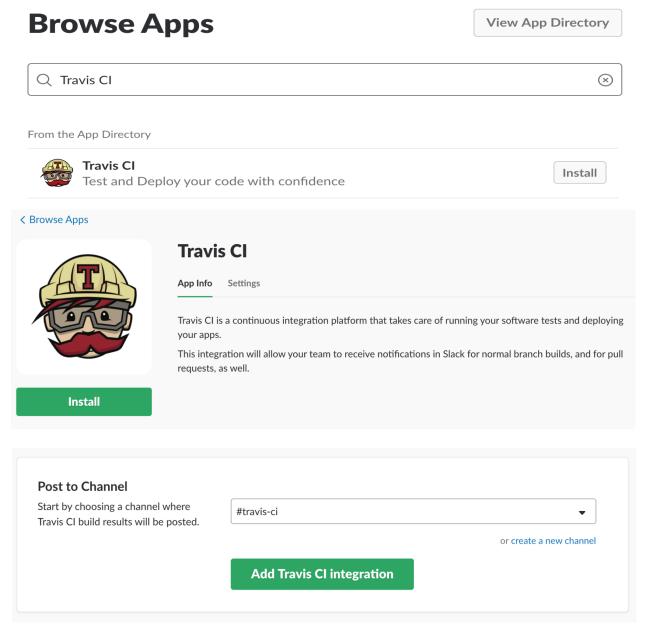


Lưu ý: Travis CI sẽ chạy mỗi lần push code mới lên hoặc merge code vào branch master. Ngoài ra, Travis CI còn cho tạo cron job để build, chạy unit test và functional testing theo từng ngày, hoặc từng tháng hoặc mỗi tuần. Để sử dụng cron job, thực hiện như sau:



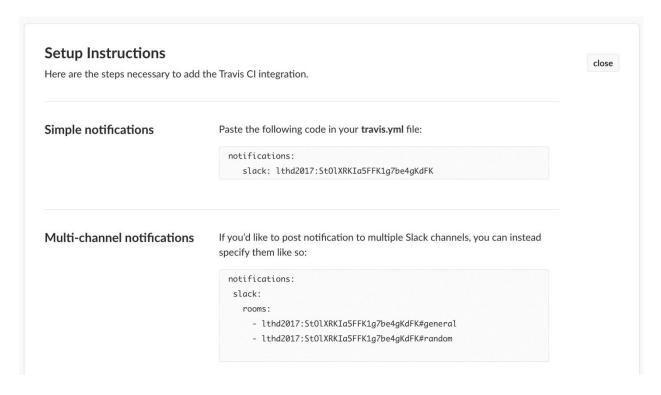
- Chọn (1) và chọn Settings.
- Chỉnh thông số ở (2) như: branch tên branch muốn chạy cron job, interval lịch biểu chạy cronjob, gồm 3 thông số monthly (chạy hàng tháng), weekly (chạy hàng tuần) và daily (chạy hàng ngày) và options gồm Always run chỉ cần tới interval thì sẽ chạy build, unit test và functional testing, hoặc Do not run if there has been a build in the last 24h nếu trong vòng 24 tiếng đồng hồ có một build nào đó, thì cron job sẽ không chạy khi đến interval.

- 2. Integrate Travis CI với Slack
 - Bước 1 − Cài đặt **Travis CI** cho slack



Chọn channel để integrate và nhấn nút Add Travis CI integration.

- Bước 2 – Copy config vào file $\boldsymbol{.} \boldsymbol{travis.yml}.$

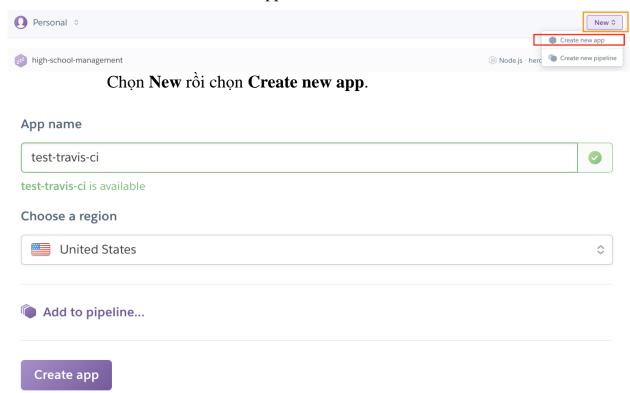


- Email: Nếu không muốn **Travis CI** gửi mail sau khi chạy build, unit test và functional testing xong, thì set là **false**.
 - Rooms: là token của config phía trên.
- On_success: set **always** để khi mỗi lần success, sẽ push thông báo lên slack, hoặc **never** để không gửi thông báo, hoặc **change** để thông báo mỗi lần status thay đổi.
 - On_failure: tương tự như **on_success** và áp dụng khi fail.
 - Bước 4 Push code mới lên để kiểm tra kết quả.



3. Automatically deploy cho heroku với Travis CI

Bước 1 – Tạo Heroku app



Nhập tên app rồi nhấn nút Create app.

Chạy lệnh **heroku git:remote -a <tên app>** trong terminal để git remote đến app vừa tạo.

– Bước 2 − Thêm config vào file **.travis.yml** như sau:

```
language: ruby
■ gemfile:
   - gemfiles/rails_4.2.0.gemfile
   - 2.4.2
■ before_install:

    gem update bundler

    gem update --system

■ matrix:
    - rvm: 2.4.2
      gemfile: gemfiles/rails_5.0.0.gemfile
■ services:
   postgresql

    bundle install

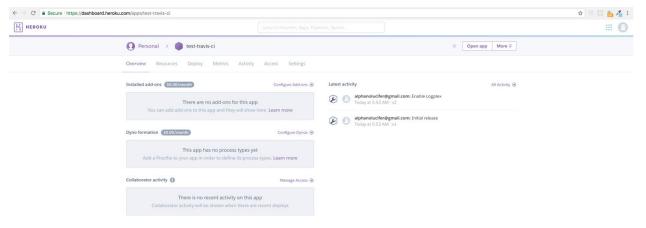
    bundle exec rspec

□ before_script:
   - psql -c 'create database test_travis_ci_test;' -U postgres
   - cp config/database.yml.sample config/database.yml
    - curl -L https://codeclimate.com/downloads/test-reporter/test-reporter-latest-linux-amd64 > ./cc-test-reporter
    - chmod +x ./cc-test-reporter
   - ./cc-test-reporter before-build
■ after_script:
   - ./cc-test-reporter after-build
    - CC_TEST_REPORTER_ID=c1977a02c828284b3adeeae3f1887ed56ae7fd9729d86e7de099ad2908571eea
     on_success: always
     on_failure: always
       - lthd2017:St0lXRKIa5FFK1g7be4gKdFK#travis-ci
□ deploy:
    provider: heroku
    app: test-travis-ci
    api_key: ba3d2552-ba7c-42cb-8882-1b7b39fe733d
```

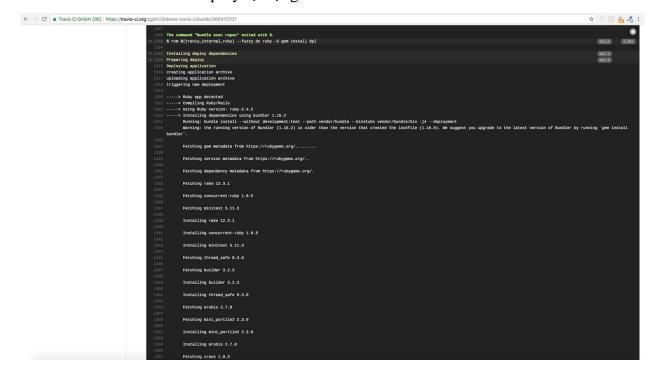
- Provider: Tên host sẽ deploy lên.
- App: Tên app heroku.
- Api_key: lấy từ câu lệnh heroku auth:token từ terminal.
- Bước 3 Chạy lệnh heroku labs:enable runtime-dyno-metadata -a
 <tên app> để mở dynos meta data của heroku lên (nếu không khi build có thể bị lỗi).

- Bước 4 - Push code mới để xem kết quả.

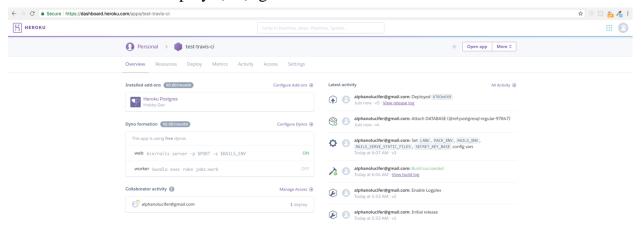
Trước khi deploy tự động:



Travis CI deploy tự động:



Sau khi deploy tự động:



Nguồn tham khảo:

https://docs.travis-ci.com/user/getting-started/